TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2018/HSST
Ngày 24 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:	**Ông Vũ Ngọc Hoan**
Các Hội thẩm nhân dân:	**Ông Lê Văn Mỹ - Hiệu trưởng trường tiểu học Nguyễn Trọng Tuyển** **Bà Nguyễn Thanh Phước – Hội viên Hội luật gia quận Bình Thạnh**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Lê Huy Khang** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Q Huy** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 145/2018/HSST, ngày 24 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm H, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 23/10/2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phạm T và bà Đỗ H; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Những người tham gia tố tụng:

+ Người bào chữa: Luật sư Nguyễn V, là Luật sư của Công ty luật TNHH Q, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của tòa án.

+ Người đại diện hợp pháp của bị cáo: bà Đỗ H (mẹ bị cáo).

+ Người bị hại: Bà Hoàng T
Trú tại: đường X, Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/01/2017, Phạm H nhắn tin qua tài khoản Facebook hẹn bạn Lê H, Lưu Q đến tiệm Internet Liên Minh trên đường Đường K, quận Y; H đã lấy 01 bộ đoản dùng để mở khóa xe đưa cho H, Q xem và rủ đi trộm cắp xe máy bán lấy tiền tiêu xài nên H, Q đồng ý. H giao xe gắn máy biển số 51R2-0855 cho Q cầm lái chở H, H đi lòng vòng tìm tài sản trộm. Đến khoảng 12 giờ, khi đến trước cửa hàng Mini Stop số đường X, Phường Y, quận B thì thấy có nhiều xe máy dựng trước cửa hàng không có người trông coi nên Q, H đứng cảnh giới; H đi đến xe gắn máy hiệu Wave Alpha biển số 60B7-336.57 của chị Hoàng T là nhân viên cửa hàng đến làm việc, H sử dụng đoản chuẩn bị sẵn bẻ khóa cổ xe sau đó H leo lên xe Q đợi sẵn chở đi, H vào dẫn xe gắn máy 60B7-336.57 đi theo sau. Khi đến trước nhà số 109 đường D1, phường 25 quận Bình Thạnh thì bị công an phường 25 kiểm tra nên H, H, Q khai đã thực hiện hành vi trộm cắp xe gắn máy 60B7 – 336.57, nên lập hồ sơ cHển Cơ quan điều tra công an Quận Bình Thạnh.

Căn cứ thông báo kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh số 19/TB - TCKH ngày 08/01/2018, giá trị xe gắn máy biển số 60B7-556.57 trị giá 12.000.000 đồng

Do Lưu Q sinh ngày 18/03/2003, Lê H sinh ngày 13/7/2003, khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi; Phạm H, sinh ngày 23/10/2000 khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên trong khi chờ kết quả định giá tài sản đã cho gia đình bảo lãnh để củng cố chứng cứ xử lý.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận Bình Thạnh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Phạm H về tội trộm cắp tài sản. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Phạm H đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản cùng với Lưu Q, Lê H như nêu trên.

Quá trình điều tra ban đầu H, H khai nhận vào khoảng tháng 9/2017 cả 02 đến khu vực siêu thị Circle K trên đường Cao Lỗ, phường Z, quận Y thì phát hiện 01 xe gắn máy loại Wave màu xanh (không rõ biển số) dựng ở vỉa hè, không người trông coi nên H, H đã trộm cắp xe trên và gắn biển số giả 51R2 – 0855 để sử dụng và làm phương tiện đi trộm cắp tài sản đến khi bị bắt giữ. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại công an Phường Z, quận Y thì không có siêu thị Circle K trên đường Cao Lỗ, không có người bị hại trình báo sự việc mất xe như trên. Phạm H khai ban đầu khi bị bắt áp giải về công an phường thì Lê H dặn H nếu được hỏi về nguồn gốc xe gắn máy 51R2 – 0855 thì nói xe trên trộm tại phường Z, quận Y nên đã khai nội dung như trước đây và vào khoảng tháng 8/2017 khi H hẹn gặp H tại siêu thị Circle K thì H đã thấy H đang ngồi trên xe Wave màu xanh (không rõ biển số) nên không rõ nguồn gốc. Cơ quan điều tra tiến hành mời Lưu Q, Lê H làm việc thì Q không có mặt tại địa phương; Lê H không thực tế cư ngụ tại địa chỉ H khai nên không thể làm rõ được vụ việc.

Vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 60B7- 336.57. Qua xác minh xe trên có đăng ký chủ sở hữu là Nguyễn H, năm 2016 anh Hậu bán xe trên cho Hoàng T nhưng chưa làm thủ tục sang tên nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị T.

- 01 xe mô tô biển số 51R2 – 0855, số khung: VH110-201000050, số máy: 1P53FMH – 10059666. Qua xác minh biển số xe trên là của xe Wave anpha do anh Lê N đứng tên chủ sở hữu nhưng có số khung: 9086Y – 051169, số máy: C09E – 6051226, năm 2014 anh Nghĩa bán xe cho anh Võ T và anh T sử dụng đến ngày 25/10/2017 bị mất trộm tại địa chỉ C6-11d11 Ấp B, xã P, huyện X và có đến công an phường trình báo sự việc. cơ quan điều tra công an Quận Bình Thạnh đã có công văn yêu cầu công an Huyện X tiếp nhận tang vật để điều tra; Tiến hành xác minh xe có số khung, số máy nêu trên là xe hiệu ViNa có biển số 70H3 – 8580 do anh Phạm B đứng tên chủ sở hữu. Ông B khai mua xe trên năm 2001 để sử dụng, đến năm 2010 đã bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch bằng hình thức giấy tay. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo nhưng chưa có người đến làm việc.

- 01 thiết bị lưu hình ảnh USB.

- 01 thanh kim loại dài 8cm một đầu mài dẹp hình lục giác, 01 khóa 8 có đầu hình lục giác bằng kim loại màu trắng dài khoảng 12 cm.

Tại bản cáo trạng số 339/CT-VKS-BTH ngày 31/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ phẩm, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện Kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù và đề nghị cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản vụ việc lập ngày 17/11/2017, bản tự khai, lời khai của người bị hại, biên bản thu giữ tài sản, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/11/2017 tại cửa hàng Mini Stop số đường X, Phường Y, quận B, Lưu Q, Lê H cảnh giới để Phạm H dùng đoản bẻ khóa đã chuẩn bị sẵn mở khóa xe gắn máy Wave biển số 60B7 – 336.57 của chị Hoàng T, sau đó để Lê H vào dẫn xe đi ra ngoài thì bị công an bắt giữ.

Căn cứ thông báo kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh số 19/TB - TCKH ngày 08/01/2018 thì giá trị xe gắn máy biển số 60B7-556.57 trị giá 12.000.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự.

[3] Về mức độ tính chất hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Xét vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ phạm tội và trực tiếp thực hiện hành vi lấy phá khóa cổ xe để đồng bọn lấy tài sản. Do đó, hình phạt áp dụng đối với bị cáo phải nghiêm khắc theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự mới có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải; tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội còn ở tuổi chưa thành niên. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi phạm tội còn ở tuổi chưa thành niên, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trình độ học vấn thấp. Bị cáo có nơi ở rõ ràng, đang phụ giúp gia đình làm dịch vụ tại nhà. Tại phiên tòa, bà Đỗ H là mẹ bị cáo cũng cam kết sẽ giám sát, giáo dục bị cáo. Mặt khác, từ khi thực hiện hành vi phạm tội, cơ quan điều tra cho bị cáo tại ngoại, bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật tốt, nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội rèn luyện để trở thành công dân tốt. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo.

Do Lưu Q Minh và Lê H là người cùng thực hiện hành vi với bị cáo nhưng chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự.

Đối với người bị hại, tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhưng đương sự vắng mặt không có lý do; việc vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 51R2 – 0855, số khung: VH110-201000050, số máy: 1P53FMH – 10059666. Qua xác minh biển số xe trên là của xe Wave anpha do anh Lê N đứng tên chủ sở hữu nhưng có số khung: 9086Y – 051169, số máy: C09E – 6051226, năm 2014 anh Nghĩa bán xe cho anh Võ T và anh T sử dụng đến ngày 25/10/2017 bị mất trộm tại địa chỉ C6-11d11 Ấp B, xã P, huyện X và có đến công an phường trình báo sự việc. cơ quan điều tra công an Quận Bình Thạnh đã có công văn yêu cầu công an Huyện X tiếp nhận tang vật để điều tra; Tiến hành xác minh xe có số khung, số máy nêu trên là xe hiệu ViNa có biển số 70H3 – 8580 do anh Phạm B đứng tên chủ sở hữu. Ông B khai mua xe trên năm 2001 để sử dụng, đến năm 2010 đã bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch bằng hình thức giấy tay. Tiếp tục đăng báo trong thời hạn 06 tháng, hết thời hạn nêu trên không ai đến nhận thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu 01 thiết bị lưu hình ảnh USB lưu hồ sơ vụ án.

- 01 thanh kim loại dài 8cm một đầu mài dẹp hình lục giác, 01 khóa 8 có đầu hình lục giác bằng kim loại màu trắng dài khoảng 12 cm, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Phạm H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; các Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Phạm H 09 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Y, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

+ Tiếp tục đăng báo trong thời hạn 06 tháng, hết thời hạn nêu trên không ai đến nhận thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 xe mô tô biển số 51R2 – 0855, số

khung: VH110-201000050, số máy: 1P53FMH – 10059666; loại xe: hai bánh; dung tích xi lanh: 108; số loại: không; màu: xanh; nhãn hiệu: Vina; không có biển số.

+ Tịch thu 01 thiết bị lưu hình ảnh USB lưu hồ sơ vụ án.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 thanh kim loại dài 8cm một đầu mài dẹp hình lục giác, 01 khóa 8 có đầu hình lục giác bằng kim loại màu trắng dài khoảng 12 cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 10 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 9 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng Điều 331, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

+ Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Đã giải thích án treo.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Công an Q. Bình Thạnh;
- THA Dân sự Q. Bình Thạnh;
- PC.27 Công an TP. HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Hoan